

Số: 201 /2020/QĐST-HNGĐ

Yên Bình, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Âu Thị B, sinh năm 1992

Cùng nơi cư trú tại: Thôn Cây Mơ, xã Xuân Lai, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ninh Văn Đ và chị Âu Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Ninh Văn Đ và chị Âu Thị B thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao cho anh Ninh Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các cháu Ninh Quốc Việt, sinh ngày 25-9-2009 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Âu Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Anh Ninh Văn Đ nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh Ninh Văn Đ đã nộp biên lai số AA/2017/0006968 ngày 04-12-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Anh Ninh Văn Đ được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã Xuân Lai
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh